

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **180/2018/HSST**

Ngày: 21/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khuynh

Bà Trần Thị Lân

- *Thư ký phiên toà:* Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 183/2018/HSST ngày 01/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2018/QĐXXST-HS ngày 06/06/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VIỆT B, sinh năm: 1988; HKTT và chỗ ở: Xóm X thôn Y, xã Gia Phố, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Văn Huê; con bà: Phạm Thị Nhân; gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; vợ: Trần Minh Tuyết; có 02 con: con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 226 lập ngày 26/3/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị bắt ngày 22/3/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần X; trụ sở: Nhà X Khu đô thị Y, đường Nguyễn Chánh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn T – Cán bộ kỹ thuật Công ty. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/3/2018, tổ công tác Công an phường Thượng Thanh làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1 phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Viết B, sinh năm 1988, HKTT Xóm 3, xã Gia Phố, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh đang điều khiển xe máy Blade màu đỏ đen BKS: 29C1-56561 có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác tiến hành dừng xe của B để kiểm tra. Lúc này, B tự tay lấy 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an. B khai đó là ma túy đá B vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật và đưa B về trụ sở làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của B 01 điện thoại di động FORME màu xanh đã qua sử dụng bên trong có sim số 01296289456, 01 xe máy Blade màu đỏ BKS: 29C1-56561 và 40.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 3126/KLGĐ-PC54 ngày 30/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại methamphetamine, khối lượng: 0,434 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra B đã khai nhận. Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 22/3/2018, B liên lạc với một người tên là Bờm có số điện thoại 01659492126 (là bạn xã hội của B nhưng B không biết địa chỉ) để mua ma túy về sử dụng, Bờm đã đồng ý hẹn B đến gốc cây đa Gia Quất để bán ma túy cho B. Ngay sau đó, B điều khiển xe máy BKS: 29C1-56561 đến địa điểm đã hẹn. Tại đây, B gặp và mua của Bờm 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B cất gói ma túy vào túi áo khoác bên trong phía trước ngực bên trái mà B đang mặc và điều khiển xe máy đi về tìm nơi sử dụng. Khi đi đến tổ 1 phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang.

Lời khai của bị can Nguyễn Viết B phù hợp với lời khai của nhân chứng, hiện trường bắt giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ.

Tại Bản cáo trạng số: 177/CT-VKS ngày 24/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Viết B về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Viết B đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Viết B mức án từ 20 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,434 gam methamphetamine thu giữ của bị cáo.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ 01 Điện thoại di động hàng FORME bên trong có sim số: 01296289456.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo 40.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/3/2018, tại khu vực tổ 1 phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Viết B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,434 gam ma túy loại methamphetamine, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Thượng Thanh quận Long Biên, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Viết B có đầy đủ dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,434 gam methamphetamine thu giữ của bị cáo.
- Cho tịch thu, sung quỹ 01 Điện thoại di động hàng FORME bên trong có sim số: 01296289456 do bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.
- Cho thi hành trả lại bị cáo 40.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy Blade màu đỏ đen BKS: 29C1 – 565.61, SK: 131240, SM: 0241838 tạm giữ của Nguyễn Viết B, đăng ký xe mang tên: Công ty cổ phần X. Công ty đã giao cho Nguyễn Viết B là công nhân của Công ty điều khiển xe máy đi làm việc. Việc B điều khiển xe máy đi mua ma túy để sử dụng Công ty hoàn toàn không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng: trả chiếc xe máy trên cho Công ty cổ phần X là có căn cứ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho B ở khu vực dốc Gia Quất, do B khai chỉ biết tên là “Bờm” không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông này. Người đàn ông này sử dụng số điện thoại 01659492126 để trao đổi mua bán ma túy với B, cơ quan điều tra đã xác minh chủ số thuê bao trên tại Tập đoàn viễn thông Quân đội Viettel được biết đây là số thuê bao trả trước, không đăng ký tên người sử dụng nên không xác định được chủ thuê bao. Vì vậy, cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết B phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết B **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,434 gam methamphetamine (Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 03/5/2018);

- Cho tịch thu, sung quỹ 01 Điện thoại di động hàng FORME bên trong có sim số: 01296289456 (hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2018)

- Cho thi hành trả lại bị cáo số tiền 40.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án (hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/5/2018).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương